

# **TIỂU SỬ ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH PHỔ TUỆ - ĐỨC PHÁP CHỦ HĐCM GHPGVN**

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

# PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195



**Đại lão Hòa thượng Thích Phổ Tuệ (1917-2021)**  
**ĐỨC ĐỆ TAM PHÁP CHỦ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM**

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

# PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195



**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM**

**TIỂU SỬ**  
**ĐỨC PHÁP CHỦ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM**  
**ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH PHỔ TUỆ**  
**(1917 - 2021)**

**1. Thân thế**

Đại lão Hòa thượng Thích Phổ Tuệ - Thế danh Bùi Văn Quý, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1917 tại thôn 5, xã Phùng Thiện, tổng Bồng Hải, nay là thôn Phùng Thiện, xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Thân phụ là cụ ông Bùi Quang Oánh, thân mẫu là cụ bà Nguyễn Thị Thịnh. Song thân của Ngài đều là những Phật tử thuần thành. Ngài là người con thứ 2 trong gia đình có 3 anh em.

**2. Hành trạng****- Xuất gia tu học:**

Vốn được sinh ra trong gia đình có truyền thống thâm tín Phật Pháp, cho nên hạt giống Bồ đề của Ngài sớm nảy nở, lên 9 tuổi (tức năm 1925), Ngài được song thân cho đến chùa ở với Sư cụ Thích Đàm Cơ, trụ trì chùa Phúc Long, thôn Phú An, xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình và được Sư cụ cho theo học chữ Nho với cụ đồ Hiệng nổi tiếng trong vùng.

Năm Ngài 13 tuổi (tức năm 1929) Đại lão Hòa thượng được Sư cụ cho đến làm đệ tử Sư tổ Thích Nguyên An, trụ trì chốn tổ Vọng, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Trải qua 3 năm tu học, đến năm 16 tuổi (tức năm 1932) Ngài được Sư tổ Vọng cho thụ giới Sa Di tại Giới đàn hạ trường chùa Đồng Cao, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Năm 18 tuổi (tức năm 1934) Đại lão Hòa thượng đến sam học và y chỉ vào Sư tổ Thích Quảng Tồn, trụ trì Tổ đình Viên Minh, thôn Khai Thái, xã Tầm Khê, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Đông (nay là xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội). Khi vừa tròn 20 tuổi (tức năm 1936), Ngài được thụ Cụ Túc giới và Bồ Tát giới tại Đại giới đàn Tổ đình Viên Minh, do Sư tổ Thích Quảng Tồn làm Đàn đầu Hòa thượng.

Sau khi đầy đủ giới pháp, Ngài bắt đầu quá trình sam phương cầu đạo. Ngài đến sam học ở hầu hết các Sơn môn, Tổ đình lớn thời bấy giờ như Sơn môn Tế Xuyên, Sơn môn Hương Tích, Tổ đình Vĩnh Nghiêm ...

**- Hoạt động Phật sự:**

Từ năm 1952 Ngài vân du hành đạo tại chùa Linh Ứng, thôn Kim Đới I, xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng. Đến năm 1957, Ngài lại trở về hầu thầy phụng Phật tại Tổ đình Viên Minh, xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Năm 1961, Sư tổ Thích Quảng Tốn trụ trì đời thứ hai Tổ đình Viên Minh viên tịch, Ngài được kế thừa làm trụ trì đời thứ ba Tổ đình Viên Minh từ đó cho đến nay.

Đến năm 1987, Đức Đệ nhất Pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam cử ba vị cao tăng là Cố Hòa thượng Thích Kim Cương Từ, Cố Hòa thượng Thích Thiện Siêu và Cố Hòa thượng Thích Tâm Thông về Tổ đình Viên Minh mời Ngài lên Hà Nội chủ trì hiệu đính Đại tạng kinh Việt Nam và tham gia các hoạt động Phật sự của Giáo hội. Từ đó Ngài đã đảm nhiệm nhiều chức vụ trong các cấp Giáo hội qua các thời kỳ như sau:

- 1993 - 2008: Trưởng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Hà Tây.
- 1993 - 2008: Hiệu trưởng Trường Trung cấp Phật học Hà Tây.
- 1992 - 1997: Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam.
- 1997 - 2007: Phó Chủ tịch Hội đồng trị sự kiêm Phó Ban Tăng sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.
- 2002 -2007: Phó Pháp chủ kiêm Chánh Thư ký Hội đồng Chứng minh Giáo hội Phật giáo Việt Nam.
- 2003 - 2007: Viện trưởng Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội.
- 2003 - 2007: Tổng Biên tập tạp chí Nghiên cứu Phật học Việt Nam.
- 2007 - Nay: Pháp chủ Hội đồng Chứng minh Giáo hội Phật giáo Việt Nam.
- 2009 - Nay: Đường chủ các Hạ trường tại các tỉnh, thành phố.
- 2009 - Nay: Đoàn đầu Hòa thượng các Đại Giới Đàn tại các tỉnh, thành phố.

Bên cạnh việc đảm nhiệm các chức vụ Giáo hội, Ngài cũng có nhiều công lao đóng góp cho sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, từ phong trào Bình dân học vụ đến

phong trào xây dựng hợp tác xã sau khi hoà bình lập lại. Cùng với việc chăm lo chùa cảnh góp phần xây dựng quê hương, Ngài là bậc chân tu, luôn giữ tình đoàn kết các tôn giáo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Ngài tham gia làm Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiều khoá, từ khoá 4 đến khoá 9 hiện nay.

#### **- Tác phẩm dịch thuật và trước tác:**

Ngài là bậc cao Tăng thông tuệ am hiểu Tam tạng Thánh giáo. Đặc biệt Ngài có nhiều đóng góp quan trọng trong việc biên soạn, dịch thuật và trước tác các tác phẩm về Phật học ở Việt Nam. Ngài dành cả cuộc đời cho sự nghiệp biên soạn, chú giải Đại Từ điển Phật học. Chú giảng và thuyết giảng kinh Lăng Nghiêm, Đề cương kinh Pháp Hoa, Kinh Bách Dụ, Phật Tổ tam kinh, Phật học là tuệ học, Kinh Di Đà Viên Trung sao, Bát Nhã Dư Âm. Các bộ Luật Tỳ khiêu, Luật Tỳ Khiêu Ni lược ký.

Ngoài những tác phẩm biên soạn, dịch thuật và trước tác về Phật học nêu trên, Ngài cũng sáng tác nhiều bài thơ Đường luật, theo thể thất ngôn bát cú để sách tiên hàng hậu học trong các khoá an cư kết hạ.

#### **- Ghi nhận công đức:**

Trong suốt cuộc đời hành đạo tại Tổ đình Viên Minh, cũng như quá trình tham gia các hoạt động Phật sự của Giáo hội và xã hội, Đại lão Hòa thượng đã có nhiều đóng góp cho Đạo pháp và Dân tộc. Công đức ấy luôn được Giáo hội và Nhà nước trân trọng ghi nhận, trao tặng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Độc lập hạng Nhì; Huân chương đại đoàn kết dân tộc; Huy chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và nhiều Bằng tuyên dương công đức của Giáo hội.

#### **3. Thời kỳ viên tịch**

Trái qua 105 năm hiện diện ở cõi Sa Bà, với 85 hạ lạp, trên ngôi vị Pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ngài đã trọn đời hiến dâng cho lý tưởng hoằng pháp lợi sinh. Công đức của Ngài đã góp phần to lớn vào sự nghiệp làm sáng danh đạo Phật và dân tộc Việt Nam. Cuộc đời Ngài từ sơ tâm xuất gia cho đến lúc hoá duyên đã mãi luôn luôn là tấm gương chiếu sáng trong công phu tu thân, hành đạo cho cả giới xuất gia và tại gia. Ngài luôn lấy giới hạnh tinh nghiêm làm thân giáo để răn dạy, sách tấn hàng hậu học. Cuộc đời Ngài là biểu tượng tinh thần Bi - Trí - Dũng,

đặc biệt trong công hạnh vô ngã vị tha, tận lực chuyên tâm vào sự nghiệp hoằng dương chính pháp, phục vụ nhân sinh, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng vững mạnh.

Thời khắc thiêng liêng tương hội, công đức hóa duyên viên mãn, Đức Đại lão Hòa thượng Pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã thâm thân thị tịch vào hồi 03 giờ 22 phút ngày 21 tháng 10 năm 2021 (nhằm ngày 16 tháng 9 năm Tân Sửu) tại Tổ đình Viên Minh, xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Ngài ra đi để lại trong lòng môn đồ tứ chúng, Tăng Ni Phật tử Việt Nam trong và ngoài nước niềm kính thương vô hạn, kính tiếc vô cùng. Ngài ra đi nhưng cuộc đời đức hạnh của Ngài mãi mãi hằng hữu trong trang sử huy hoàng của Phật giáo Việt Nam thời hiện đại.

**Nam mô Việt Nam Phật giáo Giáo hội Hội đồng Chứng minh Đức Pháp chủ Ma ha sa môn Tỷ khiêu - Bồ tát giới Pháp hựu thượng Phổ hạ Tuệ Đại lão Hòa thượng Giác linh Thiên tọa hạ.**



[pchinghiencuuphathoc.vn/thong-cao-dac-biet-ve-tang-le-dai-lao-hoa-thuong-thich-pho-tue.html](http://pchinghiencuuphathoc.vn/thong-cao-dac-biet-ve-tang-le-dai-lao-hoa-thuong-thich-pho-tue.html)

<https://tapchinghiencuuphathoc.vn/dai-lao-hoa-thuong-thich-pho-tue-phap-chu-hdcm-ghpgvn-vien-tich.html>